

Số: 03/2022/BCQT-AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(năm 2021)**

*Kính gửi:*

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội

- Tên Công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 4, Tòa nhà Phú Mã Dương, số 85 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, Quận 7, Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 06513889034
- Vốn điều lệ: 911.088.610.000 đồng (*Chín trăm mười một tỷ, không trăm tám mươi tám triệu, sáu trăm mười nghìn đồng*)
- Mã chứng khoán: AMV
- Mô hình quản trị công ty:
  - Đại hội đồng cổ đông
  - Hội đồng quản trị
  - Ban kiểm soát
  - Ủy ban kiểm toán
  - Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Ngày 26/05/2021, Công ty đã thành lập Ủy ban kiểm trực thuộc Hội đồng quản trị.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường đã được tổ chức vào ngày 22/01/2021 với sự tham dự 22 cổ đông/đại diện cổ đông đại diện cho 20.188.537 cổ phần, chiếm 53,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết toàn công ty. Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 01/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên đã được tổ chức vào ngày 17/05/2021 với sự tham dự 14 cổ đông/đại diện cổ đông đại diện cho 48.118.614 cổ phần, chiếm tỷ lệ 52,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết toàn công ty. Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản diễn ra từ ngày từ 05/11/2021 đến 17h00 ngày 26/11/2021, thời gian kiểm phiếu từ 08h30 ngày 29/11/2021 đến 17h30 ngày 29/11/2021, với số lượng phiếu lấy ý kiến tham gia là 118 phiếu đại diện cho 46.759.241 cổ phần, chiếm 51,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết toàn công ty. Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ	22/01/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua tờ trình số 11/2020/TT/AMV/ĐHĐCĐ về bổ sung ngành nghề kinh doanh.</li> <li>- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về việc Ủy ban chứng khoán dừng xem xét hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty.</li> <li>- Thông qua các nội dung của phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thuộc tờ trình số 12/2020/TT/AMV/ĐHĐCĐ về việc Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ.</li> </ul>
2	02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ	17/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo số 01/2021/BC/AMV/ĐHĐCĐ của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.</li> <li>- Thông qua Báo cáo số 02/2021/BC/AMV/ĐHĐCĐ của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.</li> <li>- Thông qua Báo cáo số 03/2021/BC/AMV/ĐHĐCĐ của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 (mục I của Tờ trình số 04/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ).</li> <li>- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 (mục II của Tờ trình số 04/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ).</li> <li>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 (mục I của Tờ trình số</li> </ul>

			<p>05/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 (mục II của Tờ trình số 05/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ).</li> <li>- Thông qua tờ trình số 06/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ về việc thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ.</li> <li>- Thông qua tờ trình số 07/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh .</li> <li>- Thông qua tờ trình số 08/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ về việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020.</li> <li>- Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị công ty (mục I của Tờ trình số 09/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ).</li> <li>- Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (mục II của Tờ trình số 09/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ).</li> <li>- Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (mục III của Tờ trình số 09/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ).</li> <li>- Thông qua tờ trình số 10/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ về việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.</li> <li>- Thông qua tờ trình số 11/2021/TT/AMV/ĐHĐCĐ về việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.</li> </ul>
3	03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK	29/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua tờ trình số: 01/2021/TTr-ĐHĐCĐ-LYK ngày 27/10/2021 về việc điều chỉnh dẫn chiếu Điều lệ Công ty.</li> <li>- Thông qua tờ trình số: 02/2021/TTr-ĐHĐCĐ-LYK ngày 27/10/2021 về việc thông qua sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021.</li> <li>- Thông qua tờ trình số: 03/2021/TTr-ĐHĐCĐ-LYK ngày 27/10/2021 về việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.</li> </ul>

## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nakatani Yoshitaka	Chủ tịch HĐQT	29/06/2018	
2	Đặng Nhị Nương	Thành viên HĐQT	08/11/2016	
3	Lê Khánh Nguyên	TV độc lập HĐQT	30/06/2020	

### 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nakatani Yoshitaka	30/30	100%	
2	Đặng Nhị Nương	30/30	100%	
3	Lê Khánh Nguyên	30/30	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược đề ra bởi HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp để nắm bắt tình hình và định hướng kinh doanh của công ty. HĐQT cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp để ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời cho Ban giám đốc triển khai thực hiện.
- Ngoài ra, HĐQT tham gia giám sát các hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

- Ngày 26/05/2021, Công ty thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị với chức năng, nhiệm vụ tham mưu, trợ giúp cho HĐQT, Giám đốc về công tác kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.
- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện công tác kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp Công ty đạt được các mục tiêu chiến lược.
- Ủy ban kiểm toán nội bộ đưa ra các phân tích chuyên sâu và các kiến nghị một cách độc lập khách quan dựa trên đánh giá dữ liệu, đánh giá hiệu quả và hiệu suất sử dụng các nguồn lực.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (năm 2021):

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	19.01/2021/NQHĐQT/AMV	19/01/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua chuyển nhượng cổ phần tại công ty CP SXKD Dược và Trang thiết bị y tế Phú Thọ.
2.	2202/2021/NQHĐQT/AMV	22/02/2021	Nghị quyết HĐQT thành lập Công ty CP

			Sản xuất theo tiêu chuẩn Nhật Mỹ; chấm dứt hoạt động của Công ty AMV VN Trading Co., LTD tại Campuchia (công ty do AMV chiếm 100% vốn điều lệ)
3.	2402/2021/NQHĐQT/AMV	24/02/2021	Nghị quyết HĐQT thành lập Công ty CP nghiên cứu áp dụng công nghệ mới Sông Hậu.
4.	0104/2021/NQHĐQT/AMV	01/04/2021	Nghị quyết HĐQT kế hoạch tổ chức họp ĐH ĐCĐ thường niên năm 2021
5.	2504/2021/NQHĐQT/AMV	25/04/2021	Nghị quyết thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
6.	0505/2021/NQHĐQT/AMV	05/05/2021	Nghị quyết HĐQT thành lập Công ty CP phát triển công nghệ Vững Áng Kyoto.
7.	1805/2021/NQHĐQT/AMV	18/05/2021	Nghị quyết HĐQT thay đổi thời gian thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2019
8.	2505/NQ-HĐQT/AMV	25/05/2021	Nghị quyết HĐQT triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021
9.	2605/2021/NQHĐQT/AMV	26/05/2021	Nghị quyết HĐQT thành lập Ủy ban kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán nội bộ
10.	17.06/2021/AMV/NQ-HĐQT	17/06/2021	Nghị quyết HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
11.	2406/2021/NQHĐQT/AMV	24/06/2021	Nghị quyết HĐQT triển khai, xây dựng kế hoạch chi tiết về việc sử dụng, điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng mục đích sử dụng vốn theo Điều 14 Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/AMV-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021 về việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.
12.	0107/2021/NQHĐQT/AMV	01/07/2021	Nghị quyết HĐQT v/v thành lập Công ty Cổ phần giải pháp phần mềm quốc gia Việt Nam.
13.	0507/2021/NQHĐQT/AMV	05/07/2021	Nghị quyết HĐQT v/v đổi tên Công ty con.
14.	127/2021/NQHĐQT/AMV	12/07/2021	Nghị quyết HĐQT v/v góp vốn thành lập các công ty con (Cần Thơ, Ngã Bảy, Hậu Giang)

15.	2107/2021/NQHĐQT/AMV	21/07/2021	Nghị quyết HĐQT v/v đổi tên các công ty con.
16.	0208/2021/NQHĐQT/AMV	02/08/2021	Nghị quyết HĐQT v/v mua cổ phần Công ty cổ phần Leopard Solution.
17.	0408.1/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	Nghị quyết HĐQT v/v điều chỉnh dẫn chiếu giữa các điều trong Điều lệ công ty tại ngày 17/05/2021
18.	0408.2/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	Nghị quyết HĐQT v/v cam kết triển khai niêm yết cổ phiếu của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng trên hệ thống giao dịch chứng khoán.
19.	0408.3/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	Nghị quyết HĐQT v/v góp vốn vào CTCP Phòng khám Medicare Sóc Trăng, góp vốn thành lập CTCP Phòng khám Việt Trì, góp vốn thành lập CTCP phát triển Công nghệ Lạng Sơn Kyoto; góp vốn thành lập CTCP phòng khám Hà Đông.
20.	0408.4/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	Nghị quyết HĐQT v/v Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
21.	0608/2021/NQHĐQT/AMV	06/08/2021	Nghị quyết HĐQT v/v góp vốn thành lập CTCP phòng khám Gia Lâm
22.	0809/2021/NQHĐQT/AMV	08/09/2021	Nghị quyết HĐQT v/v góp vốn vào CTCP phòng khám Hòa Bình
23.	2209/2021/NQHĐQT/AMV	22/09/2021	Nghị quyết HĐQT v/v thay đổi lần 2 thời gian thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2019
24.	2909/2021/NQHĐQT/AMV	29/09/2021	Nghị quyết HĐQT v/v hủy danh sách cổ đông tại ngày ĐKCC 25/08/2021 và thông báo ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách người sở hữu chứng khoán mới.
25.	0111/2021/NQHĐQT/AMV	01/11/2021	Nghị quyết HĐQT v/v thành lập địa điểm kinh doanh.
26.	1211/2021/NQHĐQT/AMV	12/11/2021	Nghị quyết HĐQT v/v ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty.
27.	0612/2021/NQHĐQT/AMV	06/12/2021	Nghị quyết HĐQT v/v thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan.
28.	0712/2021/NQHĐQT/AMV	07/12/2021	Nghị quyết HĐQT v/v thoái vốn tại CTCP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ.
29.	1412/2021/NQ-HĐQT/AMV	14/12/2021	Nghị quyết HĐQT v/v triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ

			phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021.
30.	2012/2021/NQHĐQT/AMV	20/12/2021	Nghị quyết HĐQT v/v góp vốn vào CTCP phòng khám Medicare Tô Hiến Thành.

### III. BAN KIỂM SOÁT (NĂM 2021)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS).

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Thị Hương	Trưởng BKS	Bổ nhiệm: 20/02/2017	Cử nhân kế toán
2	Nguyễn Hương Giang	Thành viên BKS	Bổ nhiệm: 20/02/2017	Cử nhân kế toán
3	Vũ Thu Thủy	Thành viên BKS	Bổ nhiệm: 29/06/2018	Cử nhân kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Thị Hương	04/04	100%	100%	
2	Nguyễn Hương Giang	04/04	100%	100%	
3	Vũ Thu Thủy	04/04	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty và đưa ra những ý kiến phù hợp.
- Giám sát tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty. Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.
- Ban kiểm soát đã giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Ban kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán và thống kê.
- Kiểm soát báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực về các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2021 Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.**

- BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chứng năng, nhiệm vụ được giao, hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.
- BKS luôn được HĐQT và Ban giám đốc cập nhật các tình hình hoạt động của Công ty, cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.
- BKS thường xuyên phối hợp với Ban Giám đốc trong việc chỉ đạo và kiểm soát các phòng ban và đơn vị trực thuộc để đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch phát triển của Công ty trong từng giai đoạn cụ thể.
- BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành và kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi cổ đông.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):** Không có.

**IV. BAN ĐIỀU HÀNH**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đặng Nhị Nương	18/02/1956	Kỹ sư	Ngày bổ nhiệm: 08/11/2016

**V. KẾ TOÁN TRƯỞNG**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lê Thị Việt Hà	20/02/1978	Cử nhân	Ngày bổ nhiệm: 18/02/2020

**VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

**VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (NĂM 2021) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY.**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty.**



SĐT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>								
<b>1</b>	<b>ĐẶNG NHỊ NƯƠNG</b>	<b>011C081551; 069C015171</b>	<b>TV HĐQT/ Giám đốc</b>			08/11/2016			Người nội bộ
1.1	Đặng Thập Nương		Chị			08/11/2016			Người có liên quan
1.2	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	021C555468	Con			08/11/2016			Người có liên quan
1.3	Nguyễn Anh Quân		Con			08/11/2016			Người có liên quan
1.4	Ngô Việt Hùng		Con rể			08/11/2016			Người có liên quan
1.5	Trần Thị Lan		Con dâu			08/11/2016			Người có liên quan
1.6	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG KHÁM BÀI CHÁY KYOTO		Công ty con	2601056963, đăng ký lần đầu ngày 05/03/2021, do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp.	Tổ 4, khu 4, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	05/03/2021			Tổ chức có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.7	Công ty CP phát triển công nghệ Vũng Áng Kyoto		Công ty con	Thay đổi lần thứ 2 ngày 11/10/2021 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp 3002227114, cấp lần đầu ngày 12/05/2021, do Sở KH&ĐT tỉnh Hà Tĩnh	Lô số B1 khu kinh tế Vũng Áng 1, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	12/05/2021			Tổ chức có liên quan
1.8	Công ty CP phát triển công nghệ cao Hạ Long Kyoto		Công ty con	5702075950, cấp lần đầu ngày 05/02/2021, do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, Xã Nam Sơn, Huyện Ba Chẽ, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	05/02/2021			Tổ chức có liên quan
1.9	Công ty cổ phần nghiên cứu áp dụng công nghệ mới Sông Hậu		Công ty con	6300345253, cấp lần đầu ngày 03/06/2021, do Sở KH&ĐT tỉnh Hậu Giang cấp	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	03/06/2021			Tổ chức có liên quan
2	NAKATANI		Chủ tịch HĐQT/TV			29/06/2018			Người nội

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	YOSHITAKA		HĐQT						bộ
2.1	TAE NAKATANI		Vợ			29/06/2018			Người có liên quan
2.2	YUSUKE NAKATANI		Con			29/06/2018			Người có liên quan
2.3	HINAKO NAKATANI		Con			29/06/2018			Người có liên quan
3	LÊ KHÁNH NGUYỄN		TV độc lập HĐQT			30/06/2020			Người nội bộ
3.1	Đỗ Thị Văn Anh		Vợ			30/06/2020			Người có liên quan
3.2	Lê Thị Thúy Nga		Con			30/06/2020			Người có liên quan
3.3	Nguyễn Thị Yên Oanh		Con			30/06/2020			Người có liên quan
II	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>								
4	LÊ THỊ		Trưởng BKS			20/02/2017			Người nội

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	<b>HƯƠNG</b>								bộ
4.1	Lê Trọng Luận		Bố			20/02/2017			Người có liên quan
4.2	Lê Thị Lý		Mẹ			20/02/2017			Người có liên quan
4.3	Lê Trọng Lâm		Em			20/02/2017			Người có liên quan
4.4	Hoàng Quốc Tuấn		Chồng			20/02/2017			Người có liên quan
4.5	Hoàng Lê Tuấn Anh		Con			20/02/2017			Người có liên quan
4.6	Hoàng Lê Tuấn An		Con			20/02/2017			Người có liên quan
4.7	Hoàng Văn Sự		Bố chồng			20/02/2017			Người có liên quan
4.8	Nguyễn Thị Phúc		Mẹ chồng			20/02/2017			Người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	NGUYỄN HUƠNG GIANG		TV BKS			20/02/2017			Người nội bộ
5.1	Nguyễn Văn Cảnh		Bố			20/02/2017			Người có liên quan
5.2	Vũ Thị Luận		Mẹ			20/02/2017			Người có liên quan
5.3	Nguyễn Thị Hà		Em			20/02/2017			Người có liên quan
5.4	Tăng Bá Tuấn		Chồng			20/02/2017			Người có liên quan
5.5	Tăng Ngọc Tường Vy		Con			20/02/2017			Người có liên quan
5.6	Tăng Bá Tịnh		Bố chồng			20/02/2017			Người có liên quan
5.7	Đỗ Thị Minh		Mẹ chồng			20/02/2017			Người có liên quan
5.8	Nguyễn Mạnh		Anh rể			20/02/2017			Người có liên quan

SĐT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Hùng								liên quan
6	<b>VŨ THU THÚY</b>		<b>TV BKS</b>			29/06/2018			<b>Người nội bộ</b>
6.1	Vũ Chiến Thắng		Bố			29/06/2018			Người có liên quan
6.2	Lại Thị Hạnh		Mẹ			29/06/2018			Người có liên quan
6.3	Vũ Minh Hà		Chị			29/06/2018			Người có liên quan
6.4	Phạm Xuân Tiến		Chồng			29/06/2018			Người có liên quan
6.5	Phạm Ngân Khánh		Con			29/06/2018			Người có liên quan
6.6	Phạm Xuân Phúc		Con			29/06/2018			Người có liên quan
6.7	Phạm Xuân Ruyện		Bố chồng			29/06/2018			Người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.8	Nguyễn Thị Hằng		Mẹ chồng			29/06/2018			Người có liên quan
6.9	Phạm Văn Nam		Anh rể			29/06/2018			Người có liên quan
<b>III KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>									
7	<b>LÊ THỊ VIỆT HÀ</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>18/02/2020</b>			<b>Người nội bộ</b>
7.1	Lê Thị Vân		Mẹ			18/02/2020			Người có liên quan
7.2	Lê Hà Nam		Bố			18/02/2020			Người có liên quan
7.3	Lê Phi Trương		Anh/em			18/02/2020			Người có liên quan
7.4	Lê Hải Định		Anh/em			18/02/2020			Người có liên quan
7.5	Chu Đức Trí		Chồng			18/02/2020			Người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.6	Chu Phước Kiệt		Con			18/02/2020			Người có liên quan
7.7	Chu Bảo Minh		Con			18/02/2020			Người có liên quan
7.8	Phạm Thị Thao		Mẹ chồng			18/02/2020			Người có liên quan
7.9	Nguyễn Hữu Bình		Em dâu			18/02/2020			Người có liên quan
7.10	Nguyễn Thị Hạnh		Em dâu			18/02/2020			Người có liên quan
7.11	Nguyễn Thị Thương		Em dâu			18/02/2020			Người có liên quan



2. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.*

*Không có.*

3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.*

*Không có.*

4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác*

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có*

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:*

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua	Ghi chú
1.	Công ty cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ	Công ty con	2600975749	Số 31 phố Tân Bình, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Năm 2021	Nghị quyết số 17.09/2018/NQHĐQT/AMV ngày 17/09/2018	HĐ mua bán hóa chất – thiết bị, cung cấp dịch vụ
2.	Công ty CP PK Bãi Cháy Kyoto	công ty con	2601056963	Tổ 4, Khu 4, Phường Bãi Cháy, Thành Phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AMV ngày 06/12/2021	3.513.630.000
3.	Công ty CP PK Hòa Bình	công ty con	5400527953	Số 83 đường Cù Chính Lan, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình, Việt Nam	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AMV ngày 06/12/2021	3.513.630.000
4.	Công ty CP PK Medicare Hậu Giang	công ty con	6300346313	Số 16, Lầu 1, đường số 14, Khu vực 4, Phường III, Thành phố Vị Thanh, Tỉnh	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AMV ngày 06/12/2021	3.513.630.000

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Ghi chú
				Hậu Giang, Việt Nam			
5.	Công ty CP PK Medicare Ngã bày	công ty con	6300346 320	Số 96, Nguyễn Thị Minh Khai, Khu vực 3, Phường Ngã Bày, Thành phố Ngã Bày, Tỉnh Hậu Giang	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AM V ngày 06/12/2021	3.513.630.000
6.	Công ty CP PK Medicare Sóc Trăng	công ty con	2200794 794	Lâu 1 số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AM V ngày 06/12/2021	3.513.630.000
7.	Công ty CP PK Medicare Cần Thơ	công ty con	1801708 445	Số 408 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AM V ngày 06/12/2021	3.513.630.000
8.	Công ty CP PK KTC Gia Lâm	công ty con	0109738 363	T78-G2 Khu đất đấu giá 31ha, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AM V ngày 06/12/2021	3.513.630.000
9.	Công ty CP PK Hà Đông	công ty con	0109739 769	Số 1 Phúc Thịnh, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AM V ngày 06/12/2021	3.513.630.000
10.	Công ty CP PK Việt Trì	công ty con	2601065 051	Số 307 đường Nguyễn Du kéo dài, phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Q4/2021	Nghị quyết số 0612/2021/NQHĐQT/AM V ngày 06/12/2021	3.513.630.000

**VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (NĂM 2021)**

**1. Danh sách người bộ phận và người có liên quan của người nội bộ**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>							
<b>1</b>	<b>ĐẶNG NHỊ NƯƠNG</b>	011C081551; 069C015171	TV HĐQT/ Giám đốc			5.094.076	5,59%	
1.1	Đặng Thập Nương		Chị			0	0	
1.2	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	021C555468	Con			0	0	
1.3	Nguyễn Anh Quân		Con			0	0	
1.4	Ngô Việt Hùng		Con rể			0	0	
1.5	Trần Thị Lan		Con dâu			0	0	
1.6	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG KHÁM BÀI CHÁY KYOTO		Công ty con	2601056963, đăng ký lần đầu ngày 05/03/2021, do	Tổ 4, khu 4, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp. Thay đổi lần thứ 2 ngày 11/10/2021 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp				
1.7	Công ty CP phát triển công nghệ Vũng Áng Kyoto		Công ty con	3002227114, cấp lần đầu ngày 12/05/2021, do Sở KH&ĐT tỉnh Hà Tĩnh	Lô số B1 khu kinh tế Vũng Áng 1, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	0	0	CT HDQT
1.8	Công ty CP phát triển công nghệ cao Hạ Long Kyoto		Công ty con	5702075950, cấp lần đầu ngày 05/02/2021, do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, Xã Nam Sơn, Huyện Ba Chẽ, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	CT HDQT
1.9	Công ty cổ phần nghiên cứu áp dụng công nghệ mới Sông Hậu		Công ty con	6300345253, cấp lần đầu ngày 03/06/2021, do Sở KH&ĐT tỉnh	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	0	0	CT HDQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Hậu Giang cấp				
2	NAKATANI YOSHITAKA		Chủ tịch HĐQT/TV HĐQT			0	0	
2.1	TAE NAKATANI		Vợ			0	0	
2.2	YUSUKE NAKATANI		Con			0	0	
2.3	HINAKO NAKATANI		Con			0	0	
3	LÊ KHÁNH NGUYỄN		Thành viên độc lập HĐQT			0	0	
3.1	Đỗ Thị Vân Anh		Vợ			0	0	
3.2	Lê Thị Thúy Nga		Con			0	0	
3.3	Nguyễn Thị Yên Oanh		Con			0	0	
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	LÊ THỊ HƯƠNG		Trưởng BKS			0	0	
1.1	Lê Trọng Luận		Bố			0	0	
1.2	Lê Thị Lý		Mẹ			0	0	
1.3	Lê Trọng Lâm		Em			0	0	
1.4	Hoàng Quốc Tuấn		Chồng			0	0	
1.5	Hoàng Lê Tuấn Anh		Con			0	0	
1.6	Hoàng Lê Tuấn An		Con			0	0	
1.7	Hoàng Văn Sự		Bố chồng			0	0	
1.8	Nguyễn Thị Phúc		Mẹ chồng			0	0	
2	NGUYỄN HƯƠNG GIANG		TV BKS			0	0	

SIT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Nguyễn Văn Cảnh		Bố			0	0	
2.2	Vũ Thị Luận		Mẹ			0	0	
2.3	Nguyễn Thị Hà		Em			0	0	
2.4	Tăng Bá Tuấn		Chồng			0	0	
2.5	Tăng Ngọc Tường Vy		Con			0	0	
2.6	Tăng Bá Tịnh		Bố chồng			0	0	
2.7	Đỗ Thị Minh		Mẹ chồng			0	0	
2.8	Nguyễn Mạnh Hùng		Anh rể			0	0	
<b>3</b>	<b>VŨ THU THỦY</b>		<b>TV BKS</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
3.1	Vũ Chiến Thắng		Bố			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Lại Thị Hạnh		Mẹ			0	0	
3.3	Vũ Minh Hà		Em			0	0	
3.4	Phạm Xuân Tiến		Chồng			0	0	
3.5	Phạm Ngân Khánh		Con			0	0	
3.6	Phạm Xuân Phúc		Con			0	0	
3.7	Phạm Xuân Ruyện		Bố chồng			0	0	
3.8	Nguyễn Thị Hằng		Mẹ chồng			0	0	
3.9	Phạm Văn Nam		Anh rể			0	0	
<b>III</b>	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>							
<b>I</b>	<b>LÊ THỊ VIỆT HÀ</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Lê Thị Vân		Mẹ			0	0	
1.2	Lê Hà Nam		Bố			0	0	
1.3	Lê Phi Trương		Anh/em			0	0	
1.4	Lê Hải Định		Anh/em			0	0	
1.5	Chu Đức Trí		Chồng			0	0	
1.6	Chu Phước Kiệt		Con			0	0	
1.7	Chu Bảo Minh		Con			0	0	
1.8	Phạm Thị Thao		Mẹ chồng			0	0	
1.9	Nguyễn Hữu Bình		Em dậu			0	0	
1.10	Nguyễn Thị Hạnh		Em dậu			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Nguyễn Thị Thương		Em dâu			0	0	

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đặng Nhị Nương	TV HĐQT kiêm Giám đốc	7.594.076	14,29%	12.594.076	13,82%	Mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược
2	Đặng Nhị Nương	TV HĐQT kiêm Giám đốc	12.594.076	13,82%	5.094.076	5,59%	Bán
3	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	NCLQ đến Giám đốc	1.468.180 – giao dịch  587.272 – cổ tức CP chờ về	3,87%	587.272	0,64%	Bán
4	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	NCLQ đến Giám đốc	587.272	0,64%	0	0%	Bán

**IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU KÝ KHÁC:** *Không có*

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- SỞ GD&ĐT HÀ NỘI;
- LƯU VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NAKATANI YOSHITAKA**